

DIMAX

Cho một dãy số gồm n số nguyên $a[1], a[2], \dots, a[n]$. Tính:

1. Độ chênh lệch tối đa giữa hai phần tử trong dãy;
2. Số cách chọn các cặp số có độ lệch tối đa trong dãy. Hai cặp số được chọn là khác nhau khi và chỉ khi chúng có ít nhất một số ở vị trí khác nhau.

Dữ liệu vào từ tệp văn bản DIMAX.INP cấu trúc:

- Dòng 1: chứa số n ($2 \leq n \leq 2 * 10^5$);
- Dòng 2: chứa n số nguyên $a[1], a[2], \dots, a[n]$ ($1 \leq a[i] \leq 10^9$).

Dữ liệu ra ghi vào tệp văn bản DIMAX.OUT cấu trúc:

Gồm một dòng ghi 2 số, số đầu tiên là độ chênh lệch lớn nhất, số thứ 2 là số cách chọn các cặp số có độ lệch tối đa trong dãy.

Ví dụ:

DIMAX.INP	DIMAX.OUT
3 1 4 5	4 1
5 3 1 2 3 1	2 4